

Chứng khoán hóa – “Securitisation”

Thuật ngữ này chưa được chính thức dịch sang tiếng Việt, nhiều tác giả tạm dịch là “chứng khoán hóa”. Nguyên tắc căn bản của nó là biến các chứng từ tài sản (nằm bên asset của bảng cân đối tài khoản, tức sử dụng nguồn vốn của ngân hàng) thành các sản phẩm có thể mang ra bán trên thị trường chứng khoán. Theo kỹ thuật này, bất cứ chứng từ tài sản nào cũng có thể “chứng khoán hóa” được, từ chứng từ tín dụng truyền thống, tín dụng bất động sản, tín dụng thương mại, v.v. Nhìn chung có hai phương pháp chính để chứng khoán hóa: Covered Bonds và ABS (Asset Backed Securities). Covered Bonds là phương pháp đơn giản nhất: ngân hàng phát hành trái phiếu nợ từ tổng hợp một loạt các chứng từ tài sản, mang ra bán trên thị trường chứng khoán. Các chứng từ tài sản này vẫn nằm trong bảng cân đối tài khoản của ngân hàng, dùng để bảo đảm cho việc phát hành trái phiếu. Trong khi đó ABS phức tạp và tốn kém hơn. Tùy theo loại tài sản mà ABS có tên cụ thể: CDO (Collateralized Debt Obligation), MBC (Mortgage Backed Securities), v.v... Với phương pháp ABS, ngân hàng chuyển nhượng các chứng từ tài sản qua những công ty chuyên nghiệp gọi tắt là SPV (Special Purpose Vehicle); các SPV này lập chứng khoán, rao bán lại để tài trợ cho việc mua chứng từ tài sản từ ngân hàng (ABS là hoạt động tài chính nằm ngoài bảng cân đối tài sản của ngân hàng).

Chứng khoán hóa nhằm vào hai mục tiêu chính:

1. Giúp các ngân hàng tăng thêm khả năng thanh khoản, và theo đó khả năng cho vay mới. Tiêu chuẩn quốc tế yêu cầu ngân hàng phải tôn trọng tỷ lệ vốn/tài sản rủi ro $\geq 8\%$ (xem chi tiết Cooke ratio (Basel I) và McDonough ratio (Basel II)). Để thực hiện được tỷ trọng này, ngân hàng có hai cách: hoặc tăng từ số hoặc giảm mẫu số. Tăng từ số (vốn) là việc làm khá tế nhị, trong khi đó quản lý rủi ro (giảm mẫu số) được áp dụng khá rộng rãi nhờ các kỹ thuật tài chính. Khi ngân hàng chuyển nhượng chứng khoán hóa các chứng từ tài sản, họ nhận lại tiền mặt hoặc chứng từ có thể dễ dàng nhanh chóng đổi thành tiền mặt, qua đó làm giảm phần tài sản rủi ro.
2. Phân tán rủi ro (ABS): Các trái phiếu nợ mới được đánh giá và cho điểm rủi ro. Chúng phân tán (bán đi) khắp các thị trường tài chính. Nói cách khác, chúng ta đi từ một mô hình cũ là ngân hàng ôm rủi ro với những khoản tín dụng không chắc chắn (kém chất lượng) qua một mô hình mới là ngân hàng chuyển các rủi ro ấy cho nhà đầu tư trên thị trường tài chính.

Năm 2006, các ngân hàng châu Âu phát hành 459 tỷ euros cho ABS, 478 tỷ euros cho covered bonds. Lượng ABS ở Mỹ lên đến 1200 tỷ USD cùng năm.